

Số:31/2024/QĐST-DS

Mang Thít, ngày 08 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số:205/2022/TLST-DS ngày 07 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ông Nguyễn Văn D**, sinh năm 1964.

Địa chỉ: ấp P, xã B, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông D là: anh Đặng Minh T, sinh năm 1992 (Theo văn bản uỷ quyền ngày 01/11/2022).

Địa chỉ: Số E, P, Phường D, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: **1/ Ông Nguyễn Văn T1**, sinh năm 1961.

2/ Bà Dương Thị S, sinh năm 1964.

Địa chỉ: ấp P, xã B, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông T1, bà S là: chị Nguyễn Kiều N, sinh năm 1989 (Theo văn bản uỷ quyền ngày 04/01/2023).

Địa chỉ: Số F, đường P, khóm B, Phường C, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh Nguyễn Văn T2, sinh năm 1983.

2/ Chị Nguyễn Thị Hồng D1, sinh năm 1983.

Địa chỉ: ấp P, xã B, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công nhận cho ông Nguyễn Văn D được quyền quản lý, sử dụng diện tích 1001,9m² gồm các mốc 1,2,3,4,5,6,1 (theo kết quả đo đạc hiện trạng khu đất lập ngày 11/10/2024) mục đích sử dụng: đất chuyên trồng lúa nước và toàn bộ tài sản cây trồng hiện có trên đất thuộc tách thửa đất 72, tờ bản đồ số 17, diện tích 3609,2m², đất tọa lạc tại ấp P, xã B, huyện M, tỉnh Vĩnh Long do ông Nguyễn Văn T1, bà Dương Thị S đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành số BN 432218 số vào sổ CS05769 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh V cấp giấy ngày 15/9/2015.

- Giao toàn bộ tài sản, công trình phụ và cây trồng hiện có trên phần diện tích còn lại thuộc thửa đất 72, tờ bản đồ số 17 cho ông Nguyễn Văn T1, bà Dương Thị S được tiếp tục quản lý, sử dụng.

(Kèm theo kết quả đo đạc hiện trạng khu đất lập ngày 11/10/2024 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện M).

Các đương sự có quyền, nghĩa vụ liên hệ cơ quan có thẩm quyền kê khai đăng ký quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

2.2. Về chi phí khảo sát đo đạc: nguyên đơn Nguyễn Văn D tự nguyện nộp 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng), nguyên đơn đã nộp xong không phải nộp thêm.

2.3 Án phí dân sự sơ thẩm:

Nguyên đơn ông Nguyễn Văn D và bị đơn ông Nguyễn Văn T1, bà Dương Thị S là người cao tuổi thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Phòng KTNV&THA – TAT;
- VKSND huyện MT;
- Chi cục THA.DS huyện MT
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Đã ký

Võ Thị Tám